

HOẠT ĐỘNG CHĂN NUÔI BÒ SỮA TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ HỘ GIA ĐÌNH Ở XÃ MỘC BẮC, THỊ XÃ DUY TIÊN, TỈNH HÀ NAM¹

ThS. Phạm Thị Thu Hà

Viện Dân tộc học

Email: phamthuha5187@gmail.com

Tóm tắt: Phát triển chăn nuôi bò sữa là chủ trương, chính sách lớn của Đảng và Nhà nước ta hiện nay nhằm chuyển đổi phương thức, quy mô chăn nuôi truyền thống sang chăn nuôi lớn theo hướng sản xuất hàng hóa và liên kết thị trường, từ đó tạo nên bước đột phá về hiệu quả kinh tế, thúc đẩy quá trình chuyển đổi nông nghiệp, nông thôn ở nước ta theo hướng bền vững. Dựa trên nghiên cứu thực địa tại thôn Hoàn Dương, xã Mộc Bắc, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam vào tháng 6/2024, bài viết tìm hiểu vai trò của hoạt động chăn nuôi bò sữa trong đời sống kinh tế hộ gia đình trên các khía cạnh: thay đổi nhận thức và tư duy trong chăn nuôi, mở rộng cơ hội việc làm và nâng cao thu nhập, cải thiện mức sống và góp phần giảm nghèo. Trên cơ sở đó, bài viết làm rõ những vấn đề đặt ra và đề xuất một số kiến nghị nhằm phát triển mô hình chăn nuôi bò sữa, cải thiện kinh tế hộ gia đình ở xã Mộc Bắc trong bối cảnh hiện nay.

Từ khóa: Chăn nuôi bò sữa, kinh tế hộ gia đình, Hà Nam.

Abstract: Developing dairy farming is a significant policy of our Party and State today, aiming to transform traditional farming methods and scales into large-scale farming in the direction of commodity production and market linkage, thereby creating a breakthrough in economic efficiency, promoting the process of agricultural and rural transformation towards sustainability. Based on fieldwork in Hoan Duong village, Moc Bac commune, Duy Tien town, Ha Nam province in June 2024, the article explores the role of dairy farming activities in household economy in the following aspects: changing awareness and thinking in farming, expanding employment opportunities and increasing income, improving living standards and contributing to poverty reduction. On that basis, the article clarifies some raised issues and proposes some recommendations to develop the dairy farming model and to improve the household economy in Moc Bac commune in the current context.

Keywords: Dairy farming, household economy, Ha Nam.

Ngày nhận bài: 7/9/2024; ngày gửi phản biện: 15/9/2024; ngày duyệt đăng: 22/10/2024.

¹ Bài viết là kết quả của Đề tài khoa học cấp Cơ sở năm 2024: “Chăn nuôi bò sữa và phát triển kinh tế hộ gia đình ở xã Mộc Bắc, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam” do ThS. Phạm Thị Thu Hà làm Chủ nhiệm, Viện Dân tộc học quản lý.

Mở đầu

Nông nghiệp là một phần không thể thiếu trong cơ cấu kinh tế của mỗi đất nước. Thời gian qua, Đảng và Nhà nước Việt Nam luôn coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu và cần được phát triển một cách toàn diện. Chăn nuôi là một bộ phận quan trọng của ngành nông nghiệp, là hoạt động kinh tế của đa số hộ gia đình ở nông thôn nước ta. Trong đó, chăn nuôi bò sữa xuất hiện ở Việt Nam từ những năm đầu của thế kỷ XX và trở thành ngành sản xuất hàng hóa từ sau năm 1990 đến nay. Khi xu thế công nghiệp hóa, đô thị hóa phát triển, dân số ngày càng đông, đất đai bị thu hẹp, tập quán chăn thả truyền thống không đáp ứng được thì phát triển chăn nuôi bò sữa là một sự lựa chọn hợp lý và mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn so với phương thức chăn nuôi truyền thống. Không những vậy, chăn nuôi bò sữa còn góp phần quan trọng vào việc sử dụng hiệu quả tài nguyên đất đai, tận dụng các sản phẩm phụ từ trồng trọt, từ đó giải quyết việc làm cho người lao động và thúc đẩy quá trình chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Trong những năm qua, Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp, trong đó có Quyết định 167/2001/QĐ-TTg ngày 26/10/2001 về “*Chính sách phát triển chăn nuôi bò sữa ở Việt Nam thời kỳ 2001-2010*” với mục tiêu phát triển chăn nuôi bò sữa nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng sữa trong nước, từng bước thay thế sữa nhập khẩu, tạo việc làm, tăng thu nhập cho nông dân. Đây được coi là cơ hội mới, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển chăn nuôi bò sữa ở nước ta. Năm 2002, Hà Nam là một trong 16 tỉnh ở miền Bắc triển khai Quyết định 167/2001/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chính sách phát triển chăn nuôi bò sữa. Ngày 26/4/2014, tỉnh Hà Nam ra Quyết định số 409/QĐ-UBND về việc phê duyệt “*Đề án phát triển chăn nuôi bò sữa tỉnh Hà Nam đến năm 2015*” và Quyết định số 1600/QĐ-UBND ngày 12/10/2016 về “*Đề án phát triển chăn nuôi bò sữa tỉnh Hà Nam giai đoạn 2016-2020*”. Đây là cơ sở quan trọng cho việc chuyển đổi mô hình chăn nuôi bò sữa từ quy mô nhỏ lẻ, khép kín trong phạm vi gia đình sang mô hình chăn nuôi công nghiệp, chăn nuôi trang trại tập trung theo hướng ứng dụng công nghệ cao và đảm bảo môi trường, đồng thời đẩy mạnh chuỗi liên kết trong chăn nuôi nhằm hướng đến một nền chăn nuôi bền vững. Trong bối cảnh đó, kinh tế hộ gia đình ở các địa phương phát triển chăn nuôi bò sữa cũng có những chuyển đổi mạnh mẽ.

Vấn đề chăn nuôi bò sữa ở nước ta đã được một số học giả quan tâm nghiên cứu như Lương Tất Nhợ (2005), Nguyễn Văn Song (2006), Hoàng Kim Giao (2016), Vũ Thị Mai Hương (2016), Thịnh Vinh (2016), Lê Thị Thương (2019),... Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng, chăn nuôi nông hộ ở nước ta hiện nay khá phổ biến và giữ một vị trí quan trọng trong nền kinh tế. Trong đó, những yếu tố quyết định đến hiệu quả chăn nuôi chủ yếu là quy mô chăn nuôi, điều kiện tự nhiên (khí hậu, đất đai, nguồn nước), yếu tố xã hội (lao động, thị trường tiêu thụ sản phẩm, năng lực sản xuất và kinh nghiệm của các hộ gia đình), yếu tố khoa học - kỹ thuật (chăm sóc, chất lượng giống, nguồn thức ăn, công tác thú y...). Chăn nuôi bò sữa cũng được nhìn nhận

như một hoạt động tạo ra của cải vật chất, tạo việc làm cho người lao động, từ đó góp phần xóa đói giảm nghèo và thúc đẩy quá trình chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông thôn. Tuy nhiên, cách tiếp cận của những nghiên cứu này mới chỉ dừng lại dưới góc độ Nông nghiệp học và Kinh tế học, chủ yếu tập trung vào cách thức trong chăn nuôi, hiệu quả kinh tế mang lại trong đời sống gia đình mà chưa đi sâu tìm hiểu những thích ứng, suy nghĩ của người dân trong bối cảnh chuyển đổi sinh kế. Dựa trên nghiên cứu thực địa tại thôn Hoàn Dương, xã Mộc Bắc, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam vào tháng 6/2024, với việc sử dụng phương pháp phỏng vấn sâu và thảo luận nhóm, bài viết tập trung tìm hiểu về vai trò của hoạt động chăn nuôi bò sữa với phát triển kinh tế hộ gia đình dưới góc độ Dân tộc học/Nhân học. Trên cơ sở đó, bài viết làm rõ những vấn đề đặt ra và đề xuất một số kiến nghị nhằm thúc đẩy hơn nữa sự phát triển của hoạt động chăn nuôi bò sữa trong kinh tế hộ gia đình ở địa bàn nghiên cứu hiện nay.

1. Khái quát về địa bàn nghiên cứu và sự hình thành, phát triển của hoạt động chăn nuôi bò sữa ở xã Mộc Bắc

Mộc Bắc là xã nằm ở phía bắc thị xã Duy Tiên, có tổng diện tích tự nhiên 10,11km², dân số là 6.986 người (UBND xã Mộc Bắc, 2022). Xã Mộc Bắc cách thị trấn Hòa Mạc (trung tâm thị xã Duy Tiên) 8km, trải dọc theo triền đê sông Hồng với chiều dài 3,5km, gồm có 4 thôn: Hoàn Dương, Dỹ Phó, Khả Duy và Yên Bình. Địa hình của xã Mộc Bắc dốc dần từ phía tây bắc về đông nam, thuộc vùng phù sa bãi bồi ven đê sông Hồng và sông Châu Giang. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên của xã khá thuận lợi cho phát triển sản xuất nông nghiệp (UBND xã Mộc Bắc, 2023a).

Thôn Hoàn Dương có 750 hộ với 2.700 nhân khẩu, là một làng quê nằm ở vùng ven đê sông Hồng, đất đai màu mỡ bởi hệ thống phù sa, đồng thời lại nằm ở vị trí địa lý, giao thông thuận lợi nên hoạt động sinh kế truyền thống của người dân trong thôn khá đa dạng, trong đó nông nghiệp chiếm vai trò chủ đạo với việc trồng lúa và chăn nuôi gia súc, gia cầm (trâu, lợn, gà, vịt, cá) theo hình thức chăn thả tự nhiên. Sau năm 1954, hoạt động chăn nuôi được phát triển theo mô hình, định hướng quản lý của Hợp tác xã nhằm đáp ứng nhu cầu phân bón cho cây trồng, sản lượng thịt cho Nhà nước và một phần để cải thiện đời sống người dân. Trong những năm 1960, cả xã có 5 cơ sở chăn nuôi lợn, mỗi cơ sở có trên 100 con và mỗi gia đình đều có từ 1-2 con (Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mộc Bắc, 2008). Sau Đổi mới, mặc dù hoạt động chăn nuôi có bước phát triển và thực tế một số hộ gia đình đã áp dụng mô hình chăn nuôi quy mô lớn nhưng có thể nhận định rằng, chăn nuôi trong truyền thống vẫn mang tính nhỏ lẻ, tự cung, tự cấp.

Năm 2002, để triển khai chương trình phát triển bò sữa, tỉnh Hà Nam đã nhập 150 con bò ngoại (giống bò Úc) và chi hơn 2 tỷ đồng để hỗ trợ cho các hộ phát triển thí điểm tại huyện Duy Tiên (nay là thị xã Duy Tiên), Kim Bảng, Bình Lục và Thanh Liêm (Trung Hiếu, 2016). Hiện nay, thị xã Duy Tiên đang dẫn đầu tỉnh Hà Nam về mô hình chăn nuôi bò sữa với 03 khu

chăn nuôi tập trung thuộc địa bàn 3 xã: Mộc Bắc, Chuyên Ngoại, Trác Văn. Trong đó, Mộc Bắc là xã trọng điểm về phát triển đàn bò sữa nhất, bởi đây là địa phương nằm trong vùng đất bãi ven đê sông Hồng, có điều kiện tự nhiên thuận lợi cho việc phát triển đàn bò sữa tập trung theo quy mô lớn; đồng thời với đặc điểm đất phù sa màu mỡ cũng là điều kiện tốt cho việc trồng các loại cây cỏ, ngô để làm thức ăn cho bò.

Từ năm 2002, có 26 hộ gia đình ở xã Mộc Bắc đã mạnh dạn đăng ký tham gia dự án chăn nuôi bò sữa, trung bình mỗi hộ nuôi từ 1-2 con (tổng đàn 31 con toàn xã). Giá trị bò sữa thời điểm đó là 23 triệu đồng/con, dự án đã hỗ trợ cho mỗi gia đình 5 triệu đồng/con và được cấp 3 sào đất/con bò để vừa chăn nuôi kết hợp trồng cỏ, không thu tiền thuê đất trong 3 năm đầu để tạo điều kiện hỗ trợ người dân thực hiện dự án. Ngoài ra, các hộ gia đình còn được tham gia nhiều lớp tập huấn, đào tạo từ lý thuyết đến thực hành về chăn nuôi bò sữa tại huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội. Mặc dù đã được chăn nuôi thử nghiệm để phù hợp với khí hậu và thời tiết của Việt Nam, song đến mùa hè năm 2004, bò sữa liên tục bị ốm dẫn đến sinh sản kém, sữa ít và số lượng bò bị chết lên đến 1/3 tổng đàn. Sự thích nghi kém của bò nhập ngoại, thiếu kinh nghiệm trong chăn nuôi và dịch bệnh tràn lan đã khiến nhiều hộ phải dừng chăn nuôi, một số hộ tiếp tục duy trì từ nuôi bê con rồi phân đầu tái đàn. Dù có nhiều cố gắng nhưng đến đầu năm 2007, số gia đình chăn nuôi bò sữa của xã Mộc Bắc giảm xuống chỉ còn 10 hộ.

Mặc dù khởi đầu của dự án chăn nuôi bò sữa có những khó khăn không nhỏ và tưởng như thất bại, song chính quyền tỉnh Hà Nam vẫn tiếp tục thực hiện dự án chăn nuôi bò sữa giai đoạn 2 vào cuối năm 2008. Rút kinh nghiệm của chăn nuôi bò sữa giai đoạn 1, lần này dự án không cấp giống bò từ Úc nữa mà để cho các hộ đăng ký chăn nuôi tự tìm hiểu và mua giống bò ở trong nước (phải là bò sữa F2 trở lên) bởi giống F1 thường chưa có sữa. Dự án vẫn tiếp tục hỗ trợ mỗi gia đình 6 triệu đồng/con và được cấp 200m² đất/con bò sữa, giai đoạn này các hộ phải nộp tiền thuê đất với giá 400.000 đồng/sào/năm (thời điểm tháng 11/2008), hiện nay đã tăng lên 1 triệu đồng/sào/năm. Trong giai đoạn 2 của dự án đã xuất hiện một số hộ mạnh dạn đăng ký tham gia chăn nuôi bò sữa, điển hình là gia đình anh Tổng Văn B., thôn Hoàn Dương với số lượng đàn bò 35 con, từ đó đã đẩy tổng đàn bò của xã Mộc Bắc lên 57 con vào năm 2008. Với sự kiên trì, quyết tâm, không ngại khó của người dân xã Mộc Bắc, họ đã vượt qua những khó khăn liên tiếp để đưa nghề chăn nuôi bò sữa trở thành hoạt động sinh kế chính của gia đình. Số lượng đàn bò sữa của xã Mộc Bắc liên tục tăng qua các năm và phát triển ổn định từ năm 2014 trở đi. Nếu như năm 2012, cả xã mới có 34 hộ chăn nuôi với 140 con bò thì đến năm 2014 đã có 70 hộ chăn nuôi với 430 con (UBND xã Mộc Bắc, 2022). Từ khi có Quyết định số 409/QĐ-UBND ngày 26/4/2014 của tỉnh Hà Nam về Đề án phát triển chăn nuôi bò sữa, xã Mộc Bắc đã quy hoạch được vùng chăn nuôi bò sữa tập trung xa khu dân cư với diện tích 54,5ha, gồm 116 trại bò sữa tại 03 vị trí, bao gồm: vị trí 1 quy hoạch 107 trại; vị trí 2 quy hoạch 5 trại; vị trí 3 quy hoạch 4 trại. Các trang trại xây mới, sửa chữa đều có quy mô nuôi tối thiểu từ 10 con trở lên (UBND xã Mộc Bắc, 2023b).

Ngày 16/7/2015, Công ty FrieslandCampina (một trong những Tập đoàn sữa đa quốc gia đầu tiên có mặt tại Việt Nam)² chính thức khởi công xây dựng “Vùng chăn nuôi bò sữa bền vững” tại xã Mộc Bắc trên diện tích đất 66ha (UBND xã Mộc Bắc, 2023b). Dự án này là sự hợp tác của Tập đoàn FrieslandCampina, Vương quốc Hà Lan và chính quyền tỉnh Hà Nam trong khuôn khổ của Chương trình “Phát triển Kinh doanh bền vững và An ninh lương thực (FDOV) trong giai đoạn từ năm 2014 - 2018” với mục tiêu nhằm hình thành và phát triển vùng chăn nuôi bò sữa chuyên nghiệp và bền vững theo quy mô trang trại gia đình, từ đó góp phần đảm bảo an ninh lương thực, tạo công ăn việc làm và giảm thiểu việc nhập khẩu sữa. Với vai trò là đối tác chính của dự án, FrieslandCampina đảm nhận vai trò quản lý, điều hành và trực tiếp đầu tư để xây dựng vùng chăn nuôi bò sữa chuyên nghiệp tại xã Mộc Bắc. Công ty Friesland Campina với nhiều năm tiên phong trong việc phát triển ngành sữa đã thấy rằng, chỉ có chuyển đổi từ quy mô chăn nuôi nhỏ lẻ, phân tán lên quy mô lớn và tập trung sẽ mang lại hiệu quả kinh tế cho người chăn nuôi. Do vậy, công ty đã chọn cách đi về vùng nông thôn, đến với những người nông dân đang hoặc chưa chăn nuôi bò sữa, thiết lập một quan hệ đối tác với họ, cung cấp kiến thức khoa học kỹ thuật, nguồn vốn và thị trường. Nhờ đó giúp tối đa hóa giá trị sản xuất của người dân, góp phần tăng thu nhập cho họ và nâng cao chất lượng sữa tươi nguyên liệu. Với mục đích này, Công ty FrieslandCampina tin rằng, đây là giải pháp cho sự phát triển bền vững và đổi mới của nông thôn Việt Nam. Theo quy định của dự án, nếu hộ gia đình nào đăng ký chăn nuôi bò sữa sẽ được tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn từ cơ bản đến nâng cao, xây dựng hệ thống nguồn cung cấp thức ăn cho bò sữa và được hỗ trợ những dịch vụ tài chính phù hợp. Do đây là một dự án chăn nuôi quy mô lớn nên cũng đòi hỏi nguồn vốn khá cao, dự kiến từ 5-8 tỷ đồng/trang trại, số lượng bò khởi điểm tối thiểu phải từ 50 con trở lên nên không phải gia đình nào cũng đủ nguồn lực tài chính để tham gia. Tuy vậy, tại thôn Hoàn Dương, xã Mộc Bắc, đã có 10 hộ đăng ký tham gia, điển hình là mô hình trang trại của gia đình ông Nguyễn Văn C. (quy mô 150 con bò sữa), gia đình ông Tống Văn H. (100 con) và gia đình ông Hoàng Văn V. (80 con).

Tính đến tháng 4/2024, xã Mộc Bắc có 150 hộ chăn nuôi bò sữa với tổng đàn bò 3.750 con/5.152 con bò sữa của thị xã Duy Tiên (Phòng Kinh tế thị xã Duy Tiên, 2023). Trong đó, thôn Hoàn Dương được coi là điểm sáng trong phát triển chăn nuôi bò sữa của xã Mộc Bắc với gần 100 hộ tham gia và tổng đàn bò 2.419 con. Trong đó, có 15 hộ chăn nuôi bò sữa tại khu dân cư (quy mô từ 5-25 con), tổng số đàn bò là 250 con; 72 hộ nuôi tại khu chăn nuôi tập trung ngoài bãi sông Hồng đã được chính quyền xã Mộc Bắc quy hoạch (quy mô từ 20-50 con), tổng số đàn bò 1.469 con và 10 hộ đang chăn nuôi tại khu vực trang trại của Công ty

² Sau 25 năm có mặt tại Việt Nam, FrieslandCampina đã xây dựng thành công các thương hiệu sản phẩm thân thuộc với người tiêu dùng như: các dòng sản phẩm sữa Cô gái Hà Lan, sữa công thức Friso, sữa chua uống Yomost, sữa đặc Hoàn Hảo và Trường Sinh. Tập đoàn FrieslandCampina đã thực hiện hơn 12.000 lượt đào tạo, chuyển giao công nghệ, chia sẻ kinh nghiệm từ các chuyên gia và nông dân Hà Lan, cung cấp các dịch vụ miễn phí về chăm sóc sức khỏe cho bò sữa, dịch vụ quản lý trang trại cho hơn 7.000 người dân tại vùng nông thôn và phát triển đàn bò sữa với số lượng lên đến 35.000 con.

FrieslandCampina (quy mô từ 50-150 con), tổng số đàn bò 700 con (Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp xã Mộc Bắc, 2024).

2. Vai trò của hoạt động chăn nuôi bò sữa trong phát triển kinh tế hộ gia đình

2.1. Thay đổi nhận thức và tư duy trong chăn nuôi

Trong truyền thống, hoạt động chăn nuôi ở thôn Hoàn Dương chỉ mang tính hỗ trợ cho trồng trọt, quy mô chăn nuôi (lợn, gà, vịt) thường nhỏ lẻ, phân tán, phương thức chăn thả tự do nên hiệu quả kinh tế mang lại không cao; chính vì thế chăn nuôi thời kỳ này chỉ mang tính chất tự cấp, tự túc. Từ sau năm 2010, chăn nuôi bò sữa mặc dù là một nghề mới đối với người dân ở địa phương, song đã nhanh chóng vươn lên trở thành hoạt động sinh kế chính của gia đình với phương thức chăn nuôi tập trung quy mô lớn, hướng đến sản xuất hàng hóa và liên kết thị trường. Từ chăn nuôi bò sữa đã góp phần đưa ngành chăn nuôi chiếm 55% tỷ trọng nông nghiệp của địa phương (UBND xã Mộc Bắc, 2022).

Thực tiễn nghiên cứu ở thôn Hoàn Dương cho thấy, từ khi chăn nuôi bò sữa, các hộ gia đình đã nhận thức được vai trò của khoa học kỹ thuật trong chăn nuôi và những ưu thế của nó so với chăn nuôi truyền thống: (1) giá trị kinh tế mang lại cao hơn bởi đây là phương thức chăn nuôi theo quy mô lớn; (2) tư duy về kinh tế thị trường được mở mang; (3) tiếp cận được nhiều kiến thức, tri thức hiện đại trong chăn nuôi; (4) hiểu được vai trò và quy trình sản xuất sữa sạch (không thức ăn biến đổi gen, không hóa chất bảo quản, không tồn dư kháng sinh), qua đó góp phần đảm bảo an toàn về sức khỏe cho người tiêu dùng.

Trước đây khi chăn nuôi gia súc, gia cầm truyền thống, các gia đình thường sử dụng sức lao động thủ công, kinh nghiệm và tri thức dân gian trong chăn nuôi là chủ yếu. Khi chuyển sang chăn nuôi bò sữa, người dân đã thay đổi tư duy bằng cách tìm tòi đọc sách báo, học hỏi, tiếp thu kinh nghiệm chăn nuôi của những người đi trước, ứng dụng nhiều kiến thức về khoa học công nghệ vào trong chăn nuôi từ việc xây dựng chuồng trại đạt tiêu chuẩn với hệ thống giàn phun sương, quạt làm mát; cách thức phối trộn thức ăn, khẩu phần ăn và dinh dưỡng cho bò sữa; quy trình vắt sữa; cách phát hiện sớm dịch bệnh,... Ngoài ra, các gia đình còn lắp đặt camera trong khu trang trại để giám sát toàn bộ quy trình chăn nuôi. Có thể thấy, việc áp dụng kỹ thuật vào chăn nuôi bò sữa đã đem lại hiệu quả rất lớn đối với các hộ gia đình, giúp cho chi phí trong quá trình sản xuất được giảm tối đa. Một người dân chia sẻ: *“Chăn nuôi bò sữa thực sự là một cuộc cách mạng đối với người nông dân như chúng tôi bởi vừa phải có đầu óc tính toán làm kinh tế; vừa phải áp dụng khoa học kỹ thuật, khoa học công nghệ, khác hoàn toàn so với chăn nuôi lợn, gà truyền thống. Theo tôi, để chăn nuôi thành công, người nông dân cần phải không ngừng học hỏi, kiên trì, năng động, nhạy bén để tiếp cận những thông tin mới, kiến thức khoa học hiện đại. Tôi rất hài lòng, tin tưởng và biết ơn chính quyền địa phương đã tạo cho người dân có một sinh kế mới để làm thay đổi cuộc sống của gia đình hiện nay”* (PVS. Tống Văn Q., Nam, 55 tuổi, thôn Hoàn Dương).

Khi làm việc trong môi trường chăn nuôi mới, các gia đình ở thôn Hoàn Dương đã rèn luyện được tính kỷ luật và tác phong chuyên nghiệp hơn đó là: sự tuân thủ quy trình chăn nuôi nghiêm ngặt, tỉ mỉ và trách nhiệm; làm việc theo kế hoạch và đúng giờ (nhất là khâu vắt sữa, nhập sữa và cho bò ăn); tổ chức chăn nuôi và phân công lao động khoa học; biết tính toán về thu chi, lợi nhuận để đạt hiệu quả kinh tế cao. Mặc dù quy tắc và sự kỷ luật này khác xa so với phương thức chăn nuôi tự do truyền thống song các gia đình ở thôn Hoàn Dương đã biết nắm bắt và thích ứng khá nhanh chỉ trong một thời gian ngắn bởi với họ, đây vẫn là công việc liên quan đến nghề nông, chỉ có khác là chuyển từ vật nuôi này sang vật nuôi khác, từ phương thức nhỏ lẻ, phân tán sang mô hình chăn nuôi tập trung quy mô lớn. Việc thực hiện thành công Đề án phát triển chăn nuôi bò sữa trên địa bàn xã Mộc Bắc đã minh chứng tính đúng đắn của Nghị quyết Đảng bộ xã trong việc tìm kiếm cây trồng, vật nuôi phù hợp với đất đai của địa phương và mang lại hiệu quả kinh tế cao cho các hộ gia đình.

2.2. Nâng cao thu nhập và mở rộng cơ hội việc làm

Trong những năm qua, hoạt động chăn nuôi bò sữa ở xã Mộc Bắc không những góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập mà nhiều hộ đã vượt khó vươn lên làm giàu ngay trên mảnh đất quê hương. Với đặc thù có trên 50% số lượng đàn bò của xã, thôn Hoàn Dương coi đây là cơ hội để đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu lao động và cơ cấu nghề nghiệp. Nếu như trước năm 2000, chăn nuôi chỉ là một ngành nghề phụ, hỗ trợ cho trồng trọt thì giờ đây đã vươn lên trở thành một hoạt động sinh kế chính, mang lại thu nhập chủ yếu cho các hộ gia đình. Tỷ lệ lao động trong chăn nuôi bò sữa chiếm 65-85% tổng lao động nông nghiệp của thôn. Một người dân chia sẻ: *“Các hộ chăn nuôi bò sữa ở quy mô từ 10-20 con trở lên hầu như hiện nay được coi là một nghề kiếm sống, mang lại thu nhập chính cho gia đình. Ngày xưa, người dân chỉ nuôi 1-2 con trâu, bò hay lợn... thì đó chỉ là một công việc, không phải là nghề chính bởi họ còn làm nhiều việc khác. Tôi thấy chăn nuôi bò sữa có thu nhập cao hơn hẳn các con vật nuôi khác”* (PVS. Nguyễn Văn V., Nam, 60 tuổi, thôn Hoàn Dương).

Trong chăn nuôi truyền thống, nguồn thu nhập mang lại thường khá thấp và không ổn định bởi quy mô nhỏ lẻ, tự phát. Cụ thể, mỗi con lợn xuất chuồng có thể mang lại 3-4 triệu đồng nhưng chi phí thức ăn và chăm sóc khá cao dẫn đến lợi nhuận thấp, thị trường bấp bênh, chưa kể dịch bệnh xảy ra thì gây thiệt hại lớn cho người chăn nuôi. Trái ngược lại, từ khi chăn nuôi bò sữa thì hiệu quả kinh tế mang lại vượt trội. Thu nhập của người chăn nuôi bò sữa phụ thuộc vào nhiều yếu tố như quy mô đàn bò, sản lượng sữa, chi phí đầu tư. Trung bình 1 con bò sữa có thể cho 20-30kg sữa mỗi ngày (giá sữa là 14.700 đồng/kg sữa), nguồn thu từ bán sữa đạt từ 295.000 đồng/ngày/con đến 450.000 đồng/ngày/con, tương đương với 8,8 - 13,5 triệu đồng/con/tháng. Nếu trừ 60% chi phí chăn nuôi và công lao động thì mỗi con bò sữa lãi được từ 5 - 8 triệu đồng/tháng. Trường hợp gia đình anh Tổng Văn. B, thôn Hoàn Dương, có 2 trang trại bò sữa (mỗi trang trại gần 50 con), năng suất sữa được 6 tạ/ngày (gần 9 triệu đồng/ngày), hàng tháng trừ chi phí chăn nuôi và tiền công lao động thì mỗi trang trại cho thu

nhập 30 triệu đồng/tháng. Ngoài ra, các hộ gia đình còn có thêm thu nhập từ việc bán bò giống khi các con bê được nuôi lớn (25-30 triệu đồng/con).

Điểm khác biệt của chăn nuôi bò sữa so với mô hình chăn nuôi truyền thống là thu nhập khá đều, ổn định do có công ty thu mua sữa (Vinamilk và Cô gái Hà Lan) trả tiền theo tuần hoặc theo tháng nên người dân cảm thấy yên tâm, thoải mái. So với trước đây thì có thể vài tháng đến nửa năm, người dân mới thu được tiền từ chăn nuôi, giá cả lại bấp bênh và không ổn định. *“Cái thích nhất là thu nhập từ bò sữa đều và chắc, hôm nay vắt sữa được bao nhiêu thì lời lãi biết ngay, giá cả rõ ràng. Công ty Vinamilk 1 tuần trả tiền 1 lần, dân có tiền tiêu ngay, dù lỡ lãi vẫn có tiền tiêu nhưng mấy khi lỡ đâu còn nuôi lợn trước đây thì phải 6 tháng sau mới có thu nhập mà giá cả không ổn định”* (PVS. Tống Văn B., 50 tuổi, thôn Hoàn Dương).

Chăn nuôi bò sữa là một công việc đòi hỏi nhiều quy trình kỹ thuật từ trồng cỏ, hái cỏ, phối trộn thức ăn theo công thức, vắt sữa, vệ sinh cho bò, dọn chuồng trại, nhập sữa..., nên các gia đình đều phải thuê thêm nhân công bổ sung. Khảo sát tại thôn Hoàn Dương cho thấy, để vận hành được một trang trại chăn nuôi bò sữa, các gia đình thường phải thuê thêm lao động với các công việc được chuyên môn hóa cho từng người như: cắt cỏ (200.000 đồng/ngày), lái xe chở cỏ từ vườn về nhà (150.000-170.000 đồng/chuyến), vắt sữa (300.000 đồng/ngày), cho bò ăn (180.000 đồng/ngày),... Trong những công việc trên thì lương của người vắt sữa bò hàng ngày thường cao nhất bởi công việc vắt sữa đòi hỏi trình độ và trách nhiệm cao hơn, người vắt sữa phải là người cẩn thận, am hiểu kỹ thuật, nắm bắt được số lượng sữa của từng con bò để điều chỉnh chế độ ăn cho phù hợp. Ngoài ra, họ cũng phải làm tốt kỹ thuật vệ sinh cho bò trước khi vắt sữa để tránh xảy ra bệnh viêm vú - một loại bệnh khá phổ biến ở bò sữa, gây nhiễm trùng tuyến vú dẫn đến giảm số lượng và chất lượng sữa. Trong năm 2023, thôn Hoàn Dương đã giải quyết việc làm được cho 105 lao động từ hoạt động chăn nuôi này.

Trong quá trình chăn nuôi bò sữa, các gia đình ở thôn Hoàn Dương còn được mở rộng mạng lưới xã hội với các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài địa phương. Hàng năm, người dân được tham gia các buổi tập huấn kỹ thuật về chăn nuôi bò sữa do chính quyền địa phương kết hợp với Học viện Nông nghiệp Việt Nam tổ chức, đồng thời họ còn được đi thăm quan mô hình chăn nuôi bò sữa ở những địa phương khác như Ba Vì (Thành phố Hà Nội), Mộc Châu (Sơn La). Từ đó, các gia đình đã được giao lưu, tiếp xúc với nhiều người dân cũng như các chuyên gia chăn nuôi ở những nơi đến để học tập kinh nghiệm và kiến thức trong chăn nuôi, từ đó vận dụng vào thực tiễn tại địa phương. Không những vậy, bản thân các gia đình cũng đều phải tự xây dựng cho mình mối quan hệ với các đối tác để thuận lợi hơn trong công việc kinh doanh, nhất là với công ty nhập sữa, đại lý phân bón, đại lý thức ăn tinh cho bò sữa, dịch vụ thú y,... Một số gia đình cũng phải chủ động liên kết thị trường để đưa các sản phẩm từ sữa (sữa tươi, sữa thanh trùng, sữa chua) đi tiêu thụ tại các siêu thị và cửa hàng nông sản sạch ở Hà Nội như Winmart, Coopmart, Lan Chi Mart, cửa hàng thực phẩm sạch Bác Tô,.... Các hoạt động này đã giúp nhiều gia đình ở thôn Hoàn Dương được mở rộng mối quan hệ, có nhiều cơ hội học tập, chia sẻ và năng động hơn khi tham gia vào kinh tế thị trường.

Nếu như so sánh với mô hình chăn nuôi bò sữa ở huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La (xuất hiện từ năm 1958) hay huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội (từ năm 1960) thì chăn nuôi bò sữa ở xã Mộc Bắc xuất hiện muộn hơn, quy mô nhỏ hơn, truyền thông và sự lan tỏa các sản phẩm sữa trên thị trường chưa được nhiều người biết đến song chất lượng các sản phẩm sữa tươi/sữa chua Mộc Bắc không kém gì các thương hiệu sữa tươi/sữa chua Mộc Châu hay sữa tươi/sữa chua Ba Vì. Hơn nữa, đối với người dân ở thôn Hoàn Dương thì sự xuất hiện của ngành nghề này đã mở ra một hướng đi mới về phát triển nông nghiệp cho các gia đình nơi đây, giúp họ ổn định sinh kế, yên tâm lao động sản xuất tại quê hương.

2.3. Cải thiện mức sống và góp phần giảm nghèo

Hoạt động chăn nuôi bò sữa ở thôn Hoàn Dương hiện nay không những cải thiện thu nhập mà còn góp phần nâng cao mức sống và giảm nghèo cho các hộ gia đình. Thực tế nghiên cứu tại địa bàn cho thấy, nhiều gia đình trước đây thuộc hộ nghèo nhưng sau khi tham gia chăn nuôi bò sữa đã thoát nghèo và từng bước vươn lên làm giàu. Nếu như năm 2021, thu nhập bình quân đầu người ở xã Mộc Bắc là 78,35 triệu đồng/người/năm; năm 2022 là 85,6 triệu đồng/người/năm thì đến năm 2023 tăng lên 94,55 triệu đồng/người/năm. Tỷ lệ hộ nghèo của xã còn 1,04% và không còn hộ nghèo đa chiều theo chuẩn nông thôn mới (UBND xã Mộc Bắc, 2023c). Khảo sát tại thôn Hoàn Dương vào tháng 6/2024 cho thấy, hiện nay thôn có 5 hộ nghèo (chủ yếu là những cụ già không còn khả năng lao động, người khuyết tật và những người thuộc nhóm bảo trợ xã hội), 10 hộ cận nghèo, 159 hộ trung bình, 454 hộ khá và 120 hộ giàu.

Nhà ở là một trong những chỉ báo về sự phát triển kinh tế gia đình hiện nay. Thống kê tại thôn Hoàn Dương vào tháng 6/2024 cho thấy, có 608 hộ nhà 2 tầng, 131 hộ nhà mái bằng, 11 hộ nhà cấp 4. Một người dân chia sẻ: “*Người dân Hoàn Dương có đặc điểm cần cù, chịu khó, lối sống cởi mở. Từ ngày chăn nuôi bò sữa, gia đình tôi mới có của ăn, của để rồi xây dựng được ngôi nhà khang trang, chứ trước đây làm nông nghiệp truyền thống chẳng bao giờ nghĩ gia đình sẽ có cơ ngơi ổn định như này*” (PVS. Bùi Thị T., Nữ, 48 tuổi, thôn Hoàn Dương). Từ sau năm 2000, hệ thống đường làng, ngõ xóm ở thôn Hoàn Dương đã được bê tông hóa toàn diện và năm 2017 lại tiếp tục được nâng cấp, sửa chữa theo chương trình Nông thôn mới nên đã giúp cho việc đi lại và trao đổi, mua bán của người dân ngày càng thuận lợi. Những tuyến đường qua trung tâm xã, vào các thôn xóm đều được mở rộng trồng hoa, cây bóng mát hai bên và được trải nhựa. Cuối năm 2020, Mộc Bắc là xã đạt chuẩn Nông thôn mới kiểu mẫu đầu tiên của thị xã Duy Tiên với đặc điểm nổi bật là xây dựng được cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp, khu dân cư văn minh, hiện đại; giữ gìn văn hóa làng quê, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Nhiều người dân trong xã khẳng định, Mộc Bắc là một làng quê trù phú, yên bình và đáng sống.

Hoạt động tiêu dùng cũng là một chỉ báo về sự thay đổi mức sống của hộ gia đình hiện nay. Nghiên cứu tại thôn Hoàn Dương vào tháng 6/2024 cho thấy, những năm gần đây việc

mua sắm các tài sản, đồ dùng trong gia đình ngày càng gia tăng. Cụ thể, 98% các hộ gia đình đã có ti vi, xe máy, bếp ga, tủ lạnh; 85% các hộ có điều hòa, nóng lạnh; 20% hộ có ô tô; 90% hộ sử dụng internet và 98% sử dụng điện thoại di động. “*Từ ngày chăn nuôi bò sữa, gia đình tôi thay đổi rất nhiều, mức sinh hoạt khác hẳn, ngày xưa bảo tôi mua một cái điện thoại mới rất khó nhưng giờ có tài chính nên muốn mua gì cũng không còn đắn đo suy nghĩ nhiều. Tôi thấy điều kiện sống của các gia đình hiện nay cơ bản tạm ổn, tài sản trong nhà cũng gần như đầy đủ chẳng thiếu gì, nhất là xe ô tô thì chẳng có thôn nào trong xã nhiều như thôn Hoàn Dương này*” (PVS. Tống Thúy V., Nữ, 49 tuổi, thôn Hoàn Dương). Trong các hoạt động chi tiêu của gia đình thì việc đầu tư vào giáo dục cho con được nhiều người lựa chọn nhất. Trong suy nghĩ của họ, để con cái có công ăn việc làm ổn định là một mơ ước lớn và ngày càng được thúc đẩy bởi thực tế, đất nông nghiệp ở địa phương đang ngày càng bị thu hẹp bởi các dự án xây dựng Khu công nghiệp Châu Giang 1 và Khu công nghiệp Châu Giang 2 trong tương lai. Tại xã Mộc Bắc, trong năm học 2022-2023, có 43 em đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi các cấp; tỷ lệ tốt nghiệp các khối từ tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông đều đạt 100%; tỷ lệ học sinh khá, giỏi các cấp đạt trên 50% (UBND xã Mộc Bắc, 2023c). Tại thôn Hoàn Dương, tỷ lệ đỗ tốt nghiệp cấp 3 năm 2023 đạt 100%, số lượng học sinh đỗ các trường đại học, cao đẳng chiếm 60%.

Sự phát triển của kinh tế gia đình hiện nay đã mang đến cho người dân ở thôn Hoàn Dương một sự thay đổi về lối sống văn hóa, từ chỗ đầu tư thời gian cho làm ăn đến dành nhiều thời gian cho giải trí; từ nhu cầu cơm ăn, áo mặc thường nhật đến các nhu cầu cao hơn về hưởng thụ cuộc sống. Nếu như trước đây, họ rất ít quan tâm đến vấn đề sức khỏe thì hiện nay, tại thôn Hoàn Dương đã xuất hiện nhiều hình thức thể thao được nhiều người đón nhận như cầu lông, bóng đá, tập thể dục dưỡng sinh, nhảy dân vũ,... Năm 2023, xã Mộc Bắc có 28 câu lạc bộ văn hóa, thể thao, nghệ thuật truyền thống, thu hút 4.160 người dân, chiếm 60,3% tổng số dân của xã tham gia sinh hoạt, giao lưu thường xuyên (UBND xã Mộc Bắc, 2023c). Các hoạt động văn nghệ, thể thao tại thôn hiện nay đã tạo không khí vui tươi, phấn khởi, góp phần xây dựng nếp sống văn hóa, gia đình văn hóa, làng văn hóa ở địa phương nông thôn mới kiểu mẫu.

Trong bối cảnh phát triển kinh tế hiện nay, nhiều di tích tâm linh, nghi lễ trong cộng đồng ở thôn Hoàn Dương được phục hồi trở lại, nổi bật như đình làng Hoàn Dương (diện tích 6.724 m², xây dựng lại năm 2023, kinh phí xây dựng hơn 16 tỷ đồng); chùa Hoàn Dương (diện tích 3.412m², khánh thành năm 2023, kinh phí xây dựng trên 30 tỷ đồng với chất liệu 100% bằng gỗ); Phủ Mẫu Mộc Hoàn (diện tích 3.534 m², khánh thành năm 2022 với kinh phí xây dựng 55 tỷ đồng) (UBND xã Mộc Bắc, 2023b),... Tất cả nguồn vốn xây dựng các công trình trên đều từ kinh phí xã hội hóa và công đức của các doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài làng. Trong đó, riêng thôn Hoàn Dương, mỗi hộ dân đóng góp từ 500.000 đồng - 5 triệu đồng/di tích tùy theo khả năng kinh tế của các hộ, đặc biệt gia đình anh Tống Văn V., cung tiền, hỗ trợ gần 100

triệu đồng và toàn bộ gỗ để xây dựng chùa Hoàn Dương; gia đình anh Hoàng Văn T. ủng hộ hơn 80 triệu đồng xây dựng Phủ Mẫu Mộc Hoàn.

3. Thay lời kết: Một số vấn đề đặt ra

Xã Mộc Bắc là một trong những địa phương có điều kiện tự nhiên thuận lợi cho phát triển đàn bò sữa quy mô lớn do nằm trong vùng đất bãi ven đê sông Hồng. Sinh kế từ chăn nuôi bò sữa không những làm thay đổi tư duy, tập quán trong chăn nuôi mà còn góp phần cải thiện thu nhập, nâng cao mức sống và giảm nghèo cho các hộ gia đình. Với sự kiên trì, cần mẫn và tâm huyết của người dân, hoạt động chăn nuôi bò sữa ở xã Mộc Bắc đã mang lại thành công và mở ra những hy vọng mới cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đây cũng là một trong những giải pháp quan trọng mà tỉnh Hà Nam đặt ra nhằm phát triển nhanh, bền vững nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2016-2025, định hướng đến năm 2035. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực, hoạt động chăn nuôi bò sữa cũng đặt ra một số khó khăn đối với phát triển kinh tế hộ gia đình:

- *Thiếu quỹ đất cho chăn nuôi bò sữa*: Thực tiễn nghiên cứu tại địa bàn cho thấy, mặc dù đất đai đã được quy hoạch cho chăn nuôi bò sữa song các hộ gia đình đều cho rằng, khó khăn nhất của họ hiện nay là quỹ đất chăn nuôi ngày càng bị thiếu. Theo Đề án chăn nuôi bò sữa của tỉnh, mỗi hộ gia đình đăng ký tham gia chăn nuôi sẽ được cấp 200m² đất/con bò nhưng theo các hộ chăn nuôi thì diện tích này là quá ít và chỉ phù hợp cho chăn nuôi bò thịt, không phù hợp với chăn nuôi bò sữa bởi thức ăn chính của bò sữa hàng ngày là nguồn thức ăn xanh nên cần phải có thêm quỹ đất để trồng cỏ và ngô. Chính vì thiếu đất nên nhiều hộ gia đình chăn nuôi ở thôn Hoàn Dương đã phải thuê thêm đất để trồng cỏ với giá trung bình từ 1 - 1,5 triệu đồng/sào/năm. Không những vậy, khoảng 2 năm trở lại đây, đất bãi sông Hồng bị sạt lở rất mạnh (nhất là vào mùa mưa, bão), mỗi năm lòng sông lấn vào bãi khoảng 10m dẫn đến cỏ bị ngập nước, làm giảm thiểu nguồn thức ăn cho chăn nuôi và khó khăn cho phát triển đàn bò sữa. Thực tiễn cơn bão số 3 (Yagi) đổ bộ vào miền Bắc nước ta, trong đó có xã Mộc Bắc ngày 7/9/2024 vừa qua đã làm cho 54ha cỏ toàn xã bị gãy, đổ ngập trong nước (Ánh Tuyết, 2024). Điều này là một trong những khó khăn tác động lớn tới tâm lý của các hộ gia đình chăn nuôi bò sữa.

- *Chi phí đầu vào cho chăn nuôi tăng cao*: Chăn nuôi bò sữa ở thôn Hoàn Dương đã trở thành một nghề tạo việc làm và thu nhập ổn định cho nhiều lao động và gia đình. Tuy nhiên, trong bối cảnh biến động của kinh tế thị trường hiện nay, ngành chăn nuôi bò sữa cũng phải đối mặt với nhiều bất ổn và rủi ro. Từ năm 2022 đến nay, giá vật tư nông nghiệp nói chung và thức ăn chăn nuôi nói riêng đều tăng. Cụ thể, trong giai đoạn 2017 - 2020, giá thức ăn tinh (cám) cho bò sữa là 7.000 đồng/kg thì năm 2023 tăng lên 10.000 đồng/kg. Đối với giá phân bón cho trồng cỏ, ngô (làm thức ăn xanh cho bò) cũng liên tục tăng cao, từ 350.000 đồng/bao (50kg) năm 2020 lên 500.000 đồng/bao năm 2023. Năm 2017 - 2018, công lao động là 4 - 5 triệu đồng/nhân công/tháng thì từ năm 2020 đến nay đã tăng lên 8 - 9 triệu đồng/nhân công/tháng. Trong khi đó, giá mua sữa của các công ty (Vinamilk và Cô gái Hà Lan) lại luôn ổn định gần 10

năm qua là 14.200 đồng/kg sữa, năm 2023 có tăng lên một chút là 15.200 đồng/kg/sữa nhưng năm 2024 lại giảm còn 14.700 đồng/kg sữa. Như vậy có thể thấy, nhiều năm qua giá sữa không tăng trong khi đó giá cả thị trường và các mặt hàng đều tăng trung bình hàng năm từ 3%-5%. Đây là một trong những khó khăn làm giảm lợi nhuận và thu nhập của các hộ chăn nuôi bò sữa.

Trong thời gian tới, Nhà nước và chính quyền địa phương cần xem xét việc tiếp tục lập quỹ đất để phát triển chăn nuôi bò sữa lâu dài theo hướng quy mô lớn thông qua các hình thức như chuyển nhượng, dồn điền, đổi thửa; đồng thời chuyển đổi diện tích đất canh tác kém hiệu quả sang phát triển chăn nuôi trang trại. Các công ty sữa cần có chính sách thu mua hợp lý theo nguyên tắc cùng có lợi để đảm bảo cho người nông dân vẫn có lãi và tái đầu tư mở rộng sản xuất, nhất là phải cân bằng giữa tỷ lệ giá sữa và chi phí đầu vào cho chăn nuôi theo từng thời kỳ biến động của thị trường.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Mộc Bắc (2008), *Lịch sử Đảng bộ xã Mộc Bắc*, Nhà in báo Hà Nam.
2. Hoàng Kim Giao (2016), “Định hướng mục tiêu phát triển chăn nuôi bò sữa trong bối cảnh hội nhập”, *Tạp chí Khoa học kỹ thuật chăn nuôi*, số 1, tr. 11-14
3. Trung Hiếu (2016), *Tái cơ cấu nông nghiệp ở Hà Nam: Liên kết, ứng dụng công nghệ cao*, trên trang: https://kinhtenongthon.vn/2169_tai-co-cau-nong-nghiep-o-ha-nam-lien-ket-ung-dung-cong-nghe-cao.html (Truy cập ngày 6/7/2024).
4. Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp xã Mộc Bắc (2024), *Báo cáo tổng kết sản xuất kinh doanh dịch vụ năm 2023, Kế hoạch sản xuất kinh doanh dịch vụ năm 2024*.
5. Vũ Thị Mai Hương (2016), “Phát triển chăn nuôi bò sữa quy mô nông hộ trên địa bàn xã Dương Hà, Phù Đổng, Trung Mầu của huyện Gia Lâm”, *Kỷ yếu Hội nghị Khoa học Địa lý toàn quốc lần thứ XI*.
6. Lương Tất Nhự (2005), “Hiệu quả kinh tế chăn nuôi bò sữa trong hộ gia đình ở xã Vĩnh Thịnh, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc”, *Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*, tháng 3, kỳ 2, tr. 32-33.
7. Phòng Kinh tế thị xã Duy Tiên (2023), *Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023 trên địa bàn thị xã Duy Tiên*.
8. Nguyễn Văn Song (2006), “Chi phí sản xuất cao, giá bán sữa tươi thấp - Nguyên nhân làm giảm sút đàn bò sữa của huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh”, *Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*, kỳ 1, tháng 12, tr. 3-5.
9. Thịnh Vinh (2016), *Phát triển chăn nuôi bò sữa của nông hộ tại huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội*, Luận văn thạc sĩ Quản lý kinh tế, Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Hà Nội.

10. Lê Thị Thương (2019), *Giải pháp phát triển kinh tế hộ chăn nuôi bò sữa huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La*, Luận văn thạc sĩ Phát triển nông thôn, Trường Đại học Nông lâm, Đại học Thái Nguyên.

11. Ánh Tuyết (2024), *Xã Mộc Bắc tích cực triển khai phương án ứng phó với lũ trên tuyến đê sông Hồng*, trên trang: <https://duytien.hanamtv.vn/vi/news/chinh-tri/xa-moc-bac-tich-cuc-trien-khai-phuong-an-ung-pho-voi-lu-tren-tuyen-de-song-hong-1854.html> (Truy cập ngày 19/9/2024).

12. Ủy ban nhân dân xã Mộc Bắc (2022), *Báo cáo thành tích đề nghị Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất của xã Mộc Bắc*.

13. Ủy ban nhân dân xã Mộc Bắc (2023a), *Báo cáo Thuyết minh tổng hợp Quy hoạch chung xây dựng xã Mộc Bắc, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam đến năm 2030*.

14. Ủy ban nhân dân xã Mộc Bắc (2023b), *Báo cáo về việc thực hiện quản lý quy hoạch tại các khu chăn nuôi bò sữa tập trung trên địa bàn xã Mộc Bắc*.

15. Ủy ban nhân dân xã Mộc Bắc (2023c), *Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 ; Phương hướng nhiệm vụ năm 2024*.



Chăn nuôi bò sữa ở xã Mộc Bắc, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

Ảnh: Phạm Thị Thu Hà, chụp tháng 6/2024